

Số: ~~32~~/2018/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **25** tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán
nguồn kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 28/2016/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014 và Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Bắc Kạn tại Tờ trình số 1301/TTr-SGTVT ngày 25 tháng 9 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2018 và thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc Quy định chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ GTVT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh ;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

**Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán
nguồn kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **32** /2018/QĐ-UBND ngày **25** tháng
năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí do Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn quản lý bao gồm:

- Ngân sách trung ương cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ nộp ngân sách trung ương.
- Ngân sách địa phương cấp bổ sung cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.
- Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.

Chương II

**QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN NGUỒN
KINH PHÍ QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ TỈNH BẮC KẠN**

Điều 3. Lập, giao dự toán chi Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn

1. Lập dự toán chi

a) Hàng năm, căn cứ vào thực trạng công trình đường bộ; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ; đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn lập dự toán chi hoạt động và nhu cầu chi quản lý, bảo trì đường bộ (trên cơ sở đề nghị của các đơn vị liên quan khác nếu có); xác định thứ tự ưu tiên

cho từng nhóm nhiệm vụ chi của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn gửi Sở Giao thông vận tải và Sở Tài chính.

b) Căn cứ vào dự toán chi hoạt động và chi quản lý, bảo trì đường bộ do Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn lập; trên cơ sở dự toán chi quản lý, bảo trì đường bộ được ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn, Sở Giao thông vận tải thống nhất với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự toán chi từ ngân sách địa phương cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn (nếu có).

c) Sở Tài chính xem xét, tổng hợp chung dự toán chi của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn vào phương án xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh và trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Giao dự toán chi

a) Căn cứ vào dự toán chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương do Bộ Tài chính giao, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.

b) Căn cứ dự toán chi được cơ quan có thẩm quyền giao, Hội đồng quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn phân bổ và giao dự toán chi cho Văn phòng Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn và các đơn vị thực hiện. Việc phân bổ dự toán đảm bảo tuân thủ nội dung chi quy định tại Điều 2 Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ, chi tiết theo từng công trình gắn với đoạn đường, tuyến đường, khối lượng và kinh phí thực hiện (trừ công trình khắc phục hậu quả lụt, bão, bảo đảm giao thông bước 1 theo quy định tại Thông tư số 30/2010/TT-BGTVT ngày 01/10/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành đường bộ). Đối với công trình có thời gian thi công trên một (01) năm, việc phân bổ dự toán chi từng năm phải bảo đảm theo khối lượng và thời gian thi công được phê duyệt trong quyết định đầu tư; không phân bổ dự toán chi để trả nợ đối với khối lượng đã thực hiện năm trước nhưng ngoài danh mục kế hoạch bảo trì được giao năm trước (trừ khối lượng sửa chữa đột xuất, cầu yếu, điểm đen, các vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông và các nguyên nhân khách quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt chưa có kinh phí bố trí).

Dự toán chi giao cho các đơn vị trên, Hội đồng quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn đồng gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện.

(Biểu tổng hợp giao dự toán chi từ Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn cho các đơn vị theo Phụ lục I kèm theo Quy định này).

c) Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư (sửa chữa định kỳ; sửa chữa đột xuất (trừ công trình khắc phục hậu quả lụt, bão, đảm bảo giao thông bước 1); sửa chữa lớn trạm kiểm tra tải trọng xe và các nhiệm vụ chi khác có tính chất đầu tư): Thực hiện theo quy định của pháp luật về việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cho sửa chữa vừa, cải tạo mở rộng, nâng cấp các cơ sở vật chất hiện có; bảo trì trụ sở.

Điều 4. Quy định về cấp, tạm ứng, thanh toán kinh phí

1. Quy định về cấp kinh phí cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn

Trên cơ sở quyết định giao dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Sở Tài chính thực hiện cấp phát kinh phí bằng lệnh chi cho Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn.

2. Quy định về phương thức chuyển kinh phí

Phương thức chuyển kinh phí được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ.

3. Quy định về tạm ứng, thanh toán của Kho bạc Nhà nước

Việc tạm ứng, thanh toán của Kho bạc Nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 tại Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ.

Điều 5. Quyết toán nguồn kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn

1. Quyết toán chi:

Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng kinh phí của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn thực hiện lập báo cáo quyết toán việc sử dụng kinh phí theo mẫu biểu và yêu cầu của quyết toán chi ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Quy trình xét duyệt, thẩm định, thông báo quyết toán năm:

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về xét duyệt, thẩm định, thông báo quyết toán năm đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp và theo quy định cụ thể như sau:

a) Trước khi xét duyệt quyết toán năm, Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn gửi thông báo, kế hoạch xét duyệt quyết toán cho các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí, đồng thời thông báo cho Sở Tài chính biết để phối hợp thực hiện.

b) Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, thực hiện xét duyệt báo cáo quyết toán năm của các đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn và tổng hợp báo cáo Sở Tài chính.

c) Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định quyết toán thu - chi của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt.

3. Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ.

4. Cuối năm, nguồn kinh phí của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn còn dư, việc chuyển kinh phí sang năm sau thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo và công tác kiểm tra, giám sát

1. Chế độ thông tin, báo cáo:

Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nguồn kinh phí của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm chấp hành chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo quyết toán tài chính theo quy định hiện hành.

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

Để đảm bảo việc sử dụng nguồn kinh phí Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn đúng mục đích, có hiệu quả. Hội đồng quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình quản lý, sử dụng, thanh toán đối với các đơn vị, cơ quan được giao nhiệm vụ trực tiếp sử dụng kinh phí.

Trong quá trình quản lý, kiểm tra phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, chi sai nội dung quy định tại Quyết định này và các văn bản quy phạm pháp

luật hiện hành đều phải xuất toán, thu hồi; đồng thời, cá nhân ra quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Đối với các công trình có thời gian thi công trên một (01) năm đã thực hiện trước thời điểm Quy định này được ban hành thì tiếp tục được bố trí kinh phí thực hiện (dự toán còn lại nếu có) cho đến khi nhiệm vụ hoàn thành.

3. Trường hợp khi có văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi hoặc bổ sung, thay thế, hủy bỏ quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ thì thực hiện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài Chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lý Thái Hải

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP GIAO DỰ TOÁN CHI

QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ TỈNH BẮC KẠN NĂM

(Kế hoạch Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn năm 2018)
 (Kế hoạch Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn năm 2018)
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)



Đơn vị: Đồng

TT	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Giá trị công trình, nhiệm vụ được duyệt	Dự toán chi đã được giao lũy kế đến năm...	Dự toán chi năm nay	KBNN nơi giao dịch	Ghi chú
A	Tổng số						
	- Bảo dưỡng thường xuyên						
	- Sửa chữa định kỳ						
	- Sửa chữa đột xuất						
	- Chi khác						
	<i>Chi tiết theo nội dung chi tại Điều 4 Quy định này</i>						
B	Chi tiết theo từng đơn vị						
I	Văn phòng Quỹ BTĐB tỉnh						
II	Sở GTVT Bắc Kạn						
1	Công trình						
2	Công trình						
III	Ủy ban nhân dân huyện...						
1	Công trình						
2	Công trình						

NGƯỜI LẬP
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Bắc Kạn, ngày... tháng... năm...
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ BTĐB TỈNH BẮC KẠN
 (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)